**ĐÁP ÁN VĂN 10**

**I. ĐỌC HIỂU**

1. Phương thức biểu đạt chính : Tự sự. *(0.5đ)*

2. Hai lí do mà ông đã quyên góp cho 3 gia đình nghèo: mỗi ý *(0,5đ)*

– Ông đã tìm hiểu về hoàn cảnh 3 gia đình nghèo, ông thấy họ nghèo thật và họ thực sự cần được sự giúp đỡ của người khác.

– Ông vốn là người đối xử hào hiệp với người khác và luôn nhiệt tâm với sự nghiệp từ thiện.

 3. Học sinh có thể đặt bằng nhiều cách nhưng phải dựa trên sự hiểu đúng về nội dung. Có thể đặt như sau Lòng hảo tâm, Cách nhìn nhận về lòng hảo tâm, Cách tiếp nhận lòng hảo tâm của người đời. (*0.5đ)*

4 .HS có thể đưa ra nhiều phương án khác nhau : đồng ý hay không đồng ý nhưng mỗi một phương án trả lời phải gắn liền với sự lý giải vì sao ? Sự lý giải phải có tính thuyết phục hợp lẽ . *(1,0đ)*

+ Phản đối cách 1. Phấn khởi cảm kích sự hảo tâm giúp đỡ của người đàn ông mà không có sự băn khuăn áy náy, không bày tỏ sự cảm ơn nghĩa là đón nhận sự giúp đỡ như một điều đương nhiên.Với cách đón nhận sự giúp đỡ này cuộc sống tương lai của họ sẽ ra sao nếu như họ coi đó là sự mặc nhiên như vậy? Và nếu như không có sự giúp đỡ thì họ sẽ đi vào ngõ cụt, bế tắc.Thái độ của họ, phản ứng của họ khiến ta luôn có sự lo lắng bất an cho gia đình này.

+ Phản đối cách 3. Gia đình thứ 3 cho rằng đó chỉ là sự bố thí nên từ chối. Cách này không ổn vì người ta giúp đỡ mình trên cơ sở người ta đã tìm hiểu kĩ, biết là gia đình khó khăn rất khó qua ngày. Ở tình trạng như vậy thì người ta mới giúp đỡ để vượt qua tình trạng trước mắt. Việc từ chối đó sẽ dẫn đến hai hậu quả : Một là tổn thương lòng tốt của người khác, hai là tổn thương tới chính gia đình mình bởi gđ đang rất khó khăn đang rất cần nhận được sự giúp đỡ vậy mà từ chối lòng tốt nghĩa là mình với gđ mình đi vào ngõ cụt.

**II./ PHẦN LÀM VĂN (7,0điểm).**

Câu 1. Nghị luận xã hội. *(2đ)* Từ văn bản trên anh / chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về câu hỏi sau : Cần làm gì để trở thành người có ích?

a.Yêu cầu chung.

– Đảm bảo nguyên tắc viết đoạn văn -bằng một đoạn : Không tách đoạn, xuống dòng. Đảm bào bố cục 3 phần.

– Lập luận chặt chẽ, lý lẽ rõ ràng, diễn đạt thuyết phục, mạch lạc. không mắc lỗi chính tả,dùng từ đặt câu.

b. Nội dung cần đạt.

\* Giải thích .

Sống có ích: Là lối sống đẹp, tích cực phù hợp với thời đại, sống hòa hợp với mọi người xung quanh, được nhiều người thừa nhận. Sống có ích còn phải có những hành động việc làm (giá trị vật chất), những tình cảm tốt đẹp (giá trị tinh thần) đem lại hiệu quả thiết thực cho cá nhân cũng như cho cộng đồng.

\* Nêu biểu hiện và giải pháp.

- Những yếu tố cần có và cần làm của bản thân mỗi người.

+ Sống có ích là khi chúng ta biết nghĩ đến người khác, biết hi sinh những cái nhỏ nhặt, biết từ bỏ những cám dỗ của xã hội và biết rộng mở vòng tay để có chia sẻ với những mảnh đời bất hạnh .

+ Sống có ích đến từ những hành động thiết thực nhất: biết cách đối nhân xử thế, nếu sai phải biết cách xin lỗi thật lòng, biết chịu trách nhiệm trước sai lầm của mình, biết cư sử, ứng xử có văn hoá, văn minh. Biết bảo vệ môi trường. sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật.

+ Phải biết vượt qua hoàn cảnh, giàu nghị lực và ý chí vươn lên.

+ Biết tôn trọng ý kiến người khác, biết lắng nghe học hỏi để trau dồi, tu dưỡng, nâng cao hiểu biết của bản thân.

– Trong gia đình người lớn cần làm gương và tạo những suy nghĩ tích cực cho con trẻ.

– Đối với nhà nước.

Luật pháp chứa đựng những bài học, chuẩn mực hướng công dân có những hành động đúng đắn và thực thi nghiêm minh, công bằng đối với tất cả các công dân trong cộng đồng.

* Bài học cho bản thân

Hãy là một tấm gương, hãy tìm một mục đích sống của mình để sống có ích từng ngày từng giờ, hãy luôn làm tốt nhất những gì là có thể trong bổn phận, sứ mệnh của mình, không làm bất kỳ việc gì làm xấu đi hình ảnh của bản thân, lãng phí thời gian vô ích.

**Câu 2** *(5,0đ):*

Phân tích vẻ đẹp nhân vật Từ Hải qua đoạn trích “ Chí khí anh hùng” trích “ Truyện Kiều” của Nguyễn Du, SGK Ngữ văn 10, tập 2, NXBGD.

1.Hướng dẫn chung:

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm, thang điểm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giám khảo cần linh hoạt trong quá trình chấm. Đặc biệt trân trọng và khuyến khích những bài làm có cảm xúc và tư duy độc lập, sáng tạo của học sinh.

2.Hướng dẫn cụ thể:

**- Hình thức:** Biết cách phân tích một đoạn thơ

**- Nội dung:**

a. Mở bài:

+ Giới thiệu tác giả, tác phẩm

+ Nêu nội dung đoạn trích (trích dẫn thơ)

b. Thân bài:

+ Giới thiệu vị trí đoạn trích

+ Cảm nhận về nhân vật Từ Hải trong đoan trích

* Từ Hải là con người phi thường, mang tính chất lý tưởng hóa
* Từ Hải có chí khí mạnh mẽ của đấng trượng phu: có lý tưởng cao đẹp, là người rất tự tin trong cuộc sống; hành động dứt khoát, cương quyết.
* Nhân vật này chính là hình ảnh thể hiện khát vọng, ước mơ của Nguyễn Du trong cảnh tù túng của xã hội cũ.
* Về nghệ thuật: tài sử dụng ngôn ngữ của ND trong việc diễn tả chí khí, khát vọng của Từ Hải: từ ngữ, hình ảnh có tính ước lệ, gợi liên tưởng đến không gian vũ trụ gây ấn tượng hoành tráng, kì vĩ

c. Kết bài: Khái quát, đánh giá về giá trị nội dung, nghệ thuật của đoạn trích.

**Biểu điểm:**

* Điểm 4 – 5: đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về nội dung và nghệ thuật, bố cục rõ ràng, chặt chẽ, không sai chính tả….
* Điểm 2,5 – 3,5: tỏ ra hiểu đề, đáp ứng đựoc khoảng nửa yêu cầu đề, bố cục đôi chỗ chưa chặt chẽ, diễn đạt còn lúng túng, còn mắc lỗi dùng từ, đặt câu..
* Điểm 1,0 – 2,0: bài làm sơ sài, diễn ý lan man, bố cục không rõ ràng, mắc quá nhiều lỗi về từ, câu…
* Điểm 0,5: chỉ viết được vài câu, hoặc một đoạn ngắn.
* Điểm 00 :Không làm bài , viết đoạn không liên quan đến đề bài
	+ - * Khuyến khích các bài viết có cách thể hiện sáng tạo

 **Bài thi chấm theo thang điểm 10, lấy đến 0.25.**